

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐAKRÔNG,
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2023/HS-ST

Ngày: 08/12/2023

NHÂN DANH NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAKRÔNG, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Văn Vĩnh My**.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông **Nguyễn Văn Sơn**.

- Bà **Trần Thị Thúy Phương**.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Lê Văn Ngọ** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa:* Bà **Đoàn Thị Thanh Hoài** - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 12 năm 2023, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 29/2023/TLST - HS ngày 09 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2023/QĐXXST - HS ngày 23 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn B, sinh ngày: 02/10/1985 tại Hà Tĩnh; Giới tính: Nam.

Nơi cư trú: Thôn K, xã H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông Nguyễn Tất T, sinh năm 1960 và bà Cao Thị X, sinh năm 1961; có vợ Nguyễn Thị N, sinh năm 1988 và 03 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2023, đều cư trú tại thôn K, xã H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/8/2023 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đ cho đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 09 giờ 10 phút ngày 08 tháng 8 năm 2023, tại khu vực luồng nhập kiểm soát liên hợp cửa khẩu quốc tế L tại xã A, huyện Đ, tỉnh Quảng Trị, lực lượng kiểm soát liên ngành gồm Đoàn Biên phòng và Chi cục Hải quan cửa khẩu L tiến hành kiểm tra người và hành lý mang theo của Nguyễn Văn B, phát hiện tại túi quần đùi bên trái có 01 túi nilon, bên trong chứa 12 viên nén màu hồng, trên bề mặt có in chữ WY. B khai nhận toàn bộ số viên nén đó là ma túy do B mua của một người đàn ông không rõ lai lịch tại nước Cộng hòa Dân chủ Nhân

dân Lào vào ngày 05 tháng 8 năm 2023 để sử dụng còn lại. Đồn Biên phòng cửa khẩu quốc tế L đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ tang vật.

Tại phiếu kết quả xét nghiệm người sử dụng chất ma túy ngày 08 tháng 8 năm 2023 của Đồn Biên phòng Cửa khẩu quốc tế L xác định: Nguyễn Văn B dương tính với chất ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 788/KL-KTHS ngày 11 tháng 8 năm 2023 của Phòng K Công an tỉnh Q kết luận: Mẫu viên nén màu hồng được niêm phong trong phong bì giấy ký hiệu MT gửi đến giám định là ma túy loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu là 1,1464g.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục IIC, STT: 247 Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Cáo trạng số 35/CT-VKSĐKr ngày 09/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn B về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đakrông giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B từ 18 đến 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định, 01 túi nylon trong suốt và 01 mẫu nylon màu trắng đục.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như trong hồ sơ thể hiện, không khiếu nại, không tranh luận gì về tố tụng và việc buộc tội của Kiểm sát viên, xin Hội đồng giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an, Viện kiểm sát nhân dân, Điều tra viên và Kiểm sát viên huyện Đ, tỉnh Quảng Trị: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện thẩm quyền và các trình tự, thủ tục điều tra, truy tố theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về các hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo có đủ căn cứ xác định: 09 giờ 10 phút ngày 08 tháng 8 năm 2023, bị cáo Nguyễn Văn B đi từ nước Cộng hòa Dân chủ

Nhân dân Lào về Việt Nam, làm thủ tục nhập cảnh tại cửa khẩu quốc tế L tại xã A, huyện Đ, tỉnh Quảng Trị. Lực lượng kiểm soát liên ngành Biên phòng và Hải quan cửa khẩu L kiểm tra người và hành lý phát hiện, bắt phạm tội quả tang bị cáo Nguyễn Văn B tàng trữ 12 viên nén màu hồng, trên bề mặt có in chữ WY có khối lượng là 1,1464g là ma túy Methamphetamine.

Hành vi bị cáo Nguyễn Văn B cất giấu 1,1464 gam ma túy Methamphetamine để sử dụng đã đủ các yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định: *1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

c) ...Methamphetamine... có khối lượng từ 0,1 đến dưới 05 gam.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị truy tố bị cáo Nguyễn Văn B về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ của bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm, thuộc trường hợp nghiêm trọng, gây nguy hại cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý về chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình phạm tội. Vì vậy, để góp phần đẩy lùi tệ nạn ma túy và các hệ lụy khác cho xã hội do ma túy gây ra, cần phải xử lý nghiêm đối với hành vi phạm tội của bị cáo, áp dụng Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội và răn đe phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử thấy, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Bị cáo là lao động chính trong gia đình; quá trình học tập, lao động chấp hành tốt các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, giai đoạn 2006 - 2010 tham gia Bộ đội Biên phòng tỉnh Hà Tĩnh bị cáo có nhiều thành tích được tặng thưởng nhiều giấy khen. Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Hiện bị cáo B đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đ - Quảng Trị. Vì vậy cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[4] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 1,0913 gam ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định và 01 túi nylon, 01 mảnh nylon không có giá trị sử dụng.

[6] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn B phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38, điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 08/8/2023.

2. Về xử lý vật chứng: - Tịch thu tiêu hủy 1,0913 gam ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định, được đựng trong 01 túi niêm phong ký hiệu mã số NS3A 103646 và 01 túi nylon trong suốt dạng túi Zipper, 01 mẫu nylon màu trắng đục được niêm phong trong 01 túi giấy, ký hiệu mã số PS3A 1905458 của Phòng K Công an tỉnh Q.

Các vật chứng hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đakrông quản lý theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 10/11/2023 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đakrông.

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn B phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (08/12/2023).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND huyện Đakrông;
- Công an huyện Đakrông;
- THADS huyện Đakrông;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, dân án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Văn Vĩnh My